

# **TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ HỆ THỐNG THÔNG TIN KẾ TOÁN QUẢN TRỊ TRONG DOANH NGHIỆP**

*Mã số: 101.1BAcc.12*

**Nguyễn Thị Thu Hương**  
Trưởng Đại Học Thương mại  
Email: ng\_thithuong@yahoo.com

**Ngày nhận:** 1705/12/2016    **Ngày nhận lại:** 26/12/2016    **Ngày duyệt đăng:** 29/12/2016

*Trong nền kinh tế cạnh tranh gay gắt hiện nay, các doanh nghiệp phải đối mặt với nhiều thách thức để tồn tại và phát triển. Hệ thống thông tin kế toán quản trị dường như là một biện pháp hữu hiệu để cung cấp các thông tin hữu ích cho các nhà quản trị bên trong doanh nghiệp, giúp họ đưa ra các quyết định đúng đắn và kịp thời trong chỉ đạo kinh doanh từ đó giúp doanh nghiệp không ngừng phát triển. Tuy nhiên, không phải hệ thống thông tin kế toán quản trị nào trong doanh nghiệp cũng phát huy được tác dụng. Chính vì vậy, để đánh giá được một hệ thống thông tin kế toán quản trị có chất lượng tốt hay không thì cần phải dựa trên các tiêu chuẩn. Bài nghiên cứu đề cập đến thực trạng các tiêu chuẩn đánh giá hệ thống thông tin kế toán quản trị hiện nay và bổ sung một số tiêu chuẩn đánh giá hệ thống thông tin kế toán quản trị trong doanh nghiệp nhằm góp phần nâng cao chất lượng của hệ thống phục vụ cho công tác quản trị.*

**Từ khóa:** Tiêu chuẩn đánh giá, Hệ thống thông tin kế toán quản trị, HTTT

Việc xây dựng các tiêu chuẩn để đánh giá hệ thống thông tin Kế toán quản trị (HTTT KTQT) trong doanh nghiệp là vô cùng quan trọng và cần thiết. Các tiêu chuẩn càng đầy đủ và chi tiết sẽ giúp cho doanh nghiệp hoàn thiện và nâng cao chất lượng của HTTT KTQT trong doanh nghiệp. Một hệ thống tốt sẽ cung cấp thông tin hữu ích để giúp cho các nhà quản trị đưa ra các quyết định đúng đắn, giúp doanh nghiệp có khả năng cạnh tranh với các đối thủ mạnh trên thương trường.

## **1. Bản chất của hệ thống thông tin kế toán quản trị trong các doanh nghiệp**

Với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học kế toán, kế toán quản trị cũng có những bước phát

triển mạnh mẽ và thông tin do kế toán quản trị cung cấp ngày càng hữu ích và cho thấy vai trò không thể thiếu trong hoạt động quản lý của doanh nghiệp. Để cung cấp những thông tin KTQT có chất lượng thì việc xây dựng, tổ chức HTTT KTQT là hết sức cần thiết. HTTT KTQT chính là hệ thống con của HTTT kế toán, được hình thành do tính tất yếu của nhu cầu bí mật những thông tin nội bộ đối với những đối thủ cạnh tranh. Thông tin do KTQT cung cấp chỉ nhằm phục vụ người làm công việc quản trị nội bộ, vì vậy người cung cấp thông tin biết rõ ai cần thông tin gì và cần lúc nào. Trong khi những thông tin từ kế toán tài chính phải tuân thủ theo

nguyên tắc kế toán chung đã được chấp nhận và thường phải được kiểm toán bởi các cơ quan kiểm toán độc lập thì thông tin do KTQT cung cấp không nhất thiết phải tuân thủ theo nguyên tắc kế toán chung. Thông tin và hình thức của các báo cáo KTQT luôn thay đổi, tùy thuộc vào dạng quyết định và mong muốn của nhà quản lý.

HTTT KTQT cung cấp thông tin kế toán quản trị trước tiên là để phục vụ cho quá trình xây dựng kế hoạch và dự toán. Đây là quá trình để các nhà quản trị đưa ra các mục tiêu cần đạt được, vạch ra các bước và chỉ rõ cách huy động và sử dụng nguồn lực sẵn có để đạt được các mục tiêu. Để việc xây dựng kế hoạch và dự toán có tính khả thi cao thì chúng cần phải dựa trên những thông tin kế toán quản trị hợp lý và có cơ sở. Đồng thời, HTTT KTQT cung cấp thông tin kế toán quản trị để phục vụ quá trình tổ chức thực hiện trong doanh nghiệp. Trong quá trình này, các nhà quản trị phải đưa ra các quyết định linh hoạt để sử dụng các nguồn lực một cách hợp lý, có hiệu quả và có sự kết hợp hài hòa giữa các yếu tố của quá trình sản xuất kinh doanh để đạt được mục tiêu của doanh nghiệp. Muốn như vậy, các nhà quản trị phải cần có nhu cầu lớn đối với thông tin kế toán, nhất là thông tin KTQT. Nhờ có thông tin do kế toán quản trị cung cấp mà nhà quản trị mới có thể đưa ra quyết định đúng đắn và kịp thời trong quá trình lãnh đạo hàng ngày, phù hợp với mục tiêu chung của doanh nghiệp.

Thông tin KTQT được tạo ra từ hệ thống góp phần thực hiện tốt quá trình kiểm tra, đánh giá. Thông tin KTQT sẽ cung cấp số liệu kế hoạch và thực hiện của các chỉ tiêu kinh tế tài chính từ đó sẽ giúp kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu. Qua đây, giúp cho các nhà quản trị nhận diện các sai lệch giữa kết quả đạt được với mục tiêu đã đề ra, từ đó xác định các nguyên nhân ảnh hưởng và tìm ra các giải pháp hữu hiệu nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Thông tin KTQT có được từ hệ thống sẽ giúp ích cho các nhà quản trị trong việc đưa ra các quyết định. Thông tin KTQT có được do quá trình chọn lọc những thông tin cần thiết, thích hợp rồi được phân tích và tổng hợp lại. Chính vì vậy, nó thường đóng vai trò có tính chất quyết định và độ tin cậy cao. Trên cơ sở thông tin KTQT cung cấp sẽ giúp cho nhà quản trị có các quyết định đúng đắn và tối ưu trong việc lựa chọn các phương án kinh doanh của doanh nghiệp.

*Tóm lại*, HTTT KTQT là một trong những công cụ quản lý rất quan trọng trong doanh nghiệp giúp cung cấp những thông tin vô cùng hữu ích cho các nhà quản trị doanh nghiệp, từ đó họ có cơ sở vững chắc để đưa ra các quyết định kinh doanh một cách nhạy bén và kịp thời nhằm nâng cao kết quả hoạt động kinh doanh.

*HTTT KTQT có thể được tổ chức theo các cách tiếp cận sau:*

*Cách tiếp cận dựa trên các nghiệp vụ KTQT:* HTTT KTQT của doanh nghiệp bao gồm: Kế toán quản trị các yếu tố của quá trình sản xuất; Kế toán quản trị chi phí; Kế toán quản trị doanh thu và kết quả kinh doanh; Kế toán quản trị các hoạt động khác.

*Cách tiếp cận trên giác độ tổ chức công tác KTQT:* HTTT KTQT của doanh nghiệp bao gồm: Bộ máy KTQT; Hệ thống chứng từ và quy trình luân chuyển chứng từ; Hệ thống tài khoản; Hệ thống kiểm soát và phân tích để ra quyết định; Báo cáo KTQT.

*Cách tiếp cận trên giác độ tiến trình xử lý thông tin, gồm:* Thu nhận thông tin KTQT; lưu trữ thông tin KTQT; xử lý thông tin KTQT; cung cấp thông tin KTQT.

*Cách tiếp cận trên giác độ cấp quản lý trong các đơn vị:* HTTT KTQT của doanh nghiệp bao gồm ba thành phần tương ứng với ba cấp quản lý trong doanh nghiệp, bao gồm: HTTT KTQT tác nghiệp; HTTT KTQT sách lược; HTTT KTQT chiến lược.

*Cách tiếp cận trên góc độ hệ thống:* Theo cách tiếp cận này, hệ thống thông tin kế toán trong doanh nghiệp bao gồm năm thành phần sau đây: Con người; Phần cứng; Dữ liệu kế toán; Phần mềm kế toán; Thủ tục.

Nói chung, dù tổ chức HTTT KTQT theo cách tiếp cận nào đi chăng nữa, các thông tin mà hệ thống cung cấp phải giúp ích cho các nhà quản trị doanh nghiệp trong các quá trình xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm tra - đánh giá, ra quyết định và góp phần đổi mới, cải tiến công tác quản lý doanh nghiệp.

## 2. Tiêu chuẩn đánh giá HTTT KTQT trong các nghiên cứu trước đây

HTTT Kế toán quản trị là một bộ phận của HTTT Kế toán trong doanh nghiệp. Thông tin do HTTT Kế toán quản trị cung cấp chỉ nhằm phục vụ cho các nhà quản lý bên trong doanh nghiệp nên thông tin có đặc điểm là chi tiết và chuyên biệt. Thông tin kế toán quản trị có vai trò chủ đạo và chi phối toàn bộ hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Đó là cơ sở quan trọng để đưa ra các quyết định ngắn hạn và dài hạn nhằm đảm bảo cho sự tồn tại và phát triển bền vững của doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường. Một HTTT Kế toán quản trị hữu ích sẽ giúp các nhà quản trị hoàn thành tốt các chức năng của mình. Có thể hiểu rằng thông tin KTQT chính là sản phẩm của HTTT KTQT. Chính vì vậy, HTTT KTQT chất lượng sẽ cung cấp những thông tin KTQT có chất lượng. Có nhiều nghiên cứu đưa ra những tiêu chuẩn đánh giá về thông tin KTQT và HTTT KTQT.

Peter Atrill & Eddie McLaney (2009) đã đưa ra quan điểm về những đặc tính phản ánh sự hữu ích của thông tin KTQT. Các tác giả cho rằng, có bốn đặc tính của thông tin KTQT hữu ích đó là: *Thích hợp (Relevance)*; *Đáng tin cậy (Reliability)*; *Có thể so sánh được (Comparability)* và *Có thể hiểu được (Understandability)*. Tuy nhiên, ngoài bốn đặc tính này, khi đánh giá sự hữu ích của thông tin KTQT, nhóm tác giả cũng lưu ý việc nên xem xét, đo

lượng chi phí bỏ ra để tạo ra thông tin KTQT với lợi ích kinh tế do thông tin KTQT đem lại.

Trong nghiên cứu về các nhân tố ảnh hưởng tới sự ứng dụng HTTT KTQT và chất lượng thông tin KTQT, Widia Astuty (2015) đã tổng hợp tiêu chuẩn đánh giá thông tin KTQT của các tác giả Deigan & Chenhal (1985) và McLeod & Schell (2007). Theo đó, để đánh giá chất lượng thông tin KTQT dựa vào bảy tiêu chuẩn, bao gồm: *Thích hợp (Relevance)*, thông tin được tạo ra phải được cung cấp phù hợp như đã được yêu cầu; *Chính xác (Accuracy)*, thông tin được tạo ra phải phản ánh đúng tình huống thực tế; *Đầy đủ (Completeness)*, thông tin cung cấp phải đầy đủ; *Kịp thời (Timeliness)*, thông tin phải được cung cấp tại thời điểm người dùng cần thông tin; Phạm vi rộng (Broadscope), thông tin có thể đánh giá được sự kiện trong tương lai; *Tổng hợp (Aggregation)*, thông tin phải được trình bày một cách tỷ mỉ và đầy đủ; *Tích hợp (Integration)*, thông tin phản ánh được mối quan hệ giữa các bộ phận với nhau.

Trong nghiên cứu của D.Lalithia Rani & Fisum Kidane (2012), nhóm tác giả đã khảo sát về tầm quan trọng của các nhân tố phản ánh chất lượng HTTT KTQT và tầm quan trọng của các nhân tố đánh giá sự vận hành của HTTT KTQT. Kết quả của cuộc khảo sát được đề cập trong hai bảng dưới đây:

Chất lượng thông tin KTQT cũng được nhóm tác Phạm Văn Dược & Trần Văn Tùng đề cập đến trong nghiên cứu về KTQT của mình năm 2011. Theo nhóm tác giả, có sáu yêu cầu đối với thông tin KTQT chất lượng, gồm:

- *Thích hợp:* thông tin phải thích hợp với mục đích mà nhà quản trị muốn rút ra từ thông tin.
- *Đầy đủ:* người sử dụng thông tin phải có tất cả thông tin cần để làm tốt công việc của mình.
- *Chính xác:* thông tin nhất thiết phải chính xác vì sử dụng thông tin không chính xác sẽ dẫn đến hậu quả nghiêm trọng và thất bại khôn lường.

**Bảng 1 :** Tâm quan trọng của các nhân tố phản ánh chất lượng HTTT KTQT

STT	Nhóm nhân tố đánh giá chất lượng HTTT KTQT	% người đồng ý	% người đồng ý mạnh mẽ	Thứ tự tâm quan trọng
1	Chính xác (Accurate)	53	20	4
2	Kịp thời (Up-to-date)	100	69	1
3	Đầy đủ (Complete)	87	20	3
4	Phù hợp (Consistent)	100	57	2

Nguồn: D.Lalithia Rani & Fisum Kidane (2012)

**Bảng 2 :** Tâm quan trọng của các nhân tố đánh giá sự vận hành của HTTT KTQT

STT	Nhóm nhân tố đánh giá vận hành HTTT KTQT	% người đồng ý	% người đồng ý mạnh mẽ	Thứ tự tâm quan trọng
1	Hệ thống dễ sử dụng	100	67	1
2	Hệ thống xác nhận tính hợp lệ của dữ liệu 1 cách tự động	33	0	5
3	Hệ thống có bộ tài liệu đầy đủ và phù hợp để các nhân viên có thể thực hiện	95	16	3
4	Hệ thống có thể thay đổi và nâng cấp một cách dễ dàng	100	34	2
5	Hệ thống có sự tiếp cận quản trị dữ liệu hiệu quả như là cơ sở dữ liệu và kho dữ liệu tập trung	67	49	4

Nguồn: D.Lalithia Rani & Fisum Kidane (2012)

- **Rõ ràng:** thông tin phải rõ ràng đối với người sử dụng, nếu người sử dụng không hiểu được thông tin đúng đắn thì họ sẽ không thể sử dụng chúng đúng đắn.

- **Đáng tin cậy:** thông tin phải được các nhà quản lý sử dụng chúng tin tưởng.

- **Chi phí thấp:** thông tin phải có giá trị nào đó, nếu không sẽ không đáng để bỏ chi phí ra thu thập nó. Ngoài ra, lợi ích có được thông tin cũng phải cao hơn chi phí có được thông tin.

Hiện nay ở Việt Nam, số lượng các doanh nghiệp nhỏ và vừa chiếm tỷ trọng rất lớn hơn

90% trong tổng số doanh nghiệp đang hoạt động. Các doanh nghiệp này đang phải chịu áp lực cạnh tranh rất lớn do sự hội nhập mạnh mẽ trong những năm gần đây. Để có thể tồn tại và phát triển được, các lãnh đạo doanh nghiệp rất cần những thông tin hữu ích đặc biệt là thông tin KTQT. Tuy nhiên HTTT quản lý nói chung và HTTT KTQT trong doanh nghiệp nói riêng hiện nay đã thực sự phát huy được hiệu quả hay chưa, các nhà lãnh đạo đã thực sự hài lòng với thông tin mà hệ thống cung cấp hay không thì cần phải có các tiêu chuẩn để đánh giá. Chính vì vậy, việc xây dựng các tiêu chuẩn để đánh giá HTTT KTQT trong doanh nghiệp là vô cùng quan trọng và cần thiết. Các tiêu chuẩn càng đầy đủ và chi tiết sẽ giúp cho doanh nghiệp hoàn thiện và nâng cao chất lượng của HTTT KTQT trong doanh nghiệp từ đó cung cấp các thông tin hữu ích giúp các nhà quản trị doanh nghiệp đưa ra được những quyết định đúng đắn trong chỉ đạo kinh doanh. Các tiêu chuẩn về HTTT KTQT đã được đề cập ở trên đều sử dụng tiêu chuẩn đánh giá chất lượng thông tin KTQT làm tiêu chuẩn đánh giá chất lượng của cả hệ thống vì họ cho rằng HTTT KTQT tốt sẽ cung cấp thông tin KTQT hữu ích. Việc đánh giá như vậy vẫn chưa toàn diện vì mới chỉ quan tâm tới chất lượng sản phẩm mà hệ thống cung cấp mà chưa quan tâm tới việc hệ thống vận hành thế nào, hiệu quả đem lại ra sao.

### **3. Đề xuất các tiêu chuẩn đánh giá HTTT KTQT**

Hệ thống thông tin tốt, hiệu quả thì mới có thể cung cấp được những thông tin có chất lượng. Chính vì vậy, việc hoàn thiện HTTT KTQT phục vụ tốt cho việc ra quyết định của nhà quản trị là vô cùng cần thiết. Các nghiên cứu trước đây chủ yếu đưa ra các tiêu chuẩn về chất lượng của thông tin KTQT chưa đưa ra được các tiêu chuẩn cụ thể đánh giá HTTT KTQT. Bài viết đề xuất các tiêu chuẩn để đánh giá HTTT KTQT trên ba khía cạnh đó là chất lượng sản phẩm do HTTT KTQT cung

cấp, dịch vụ của HTTT KTQT và hiệu quả kinh tế của HTTT KTQT, cụ thể như sau:

#### ***Tiêu chuẩn 1 - Hệ thống cung cấp thông tin có giá trị xác đáng***

Tiêu chuẩn này có thể được hiểu là HTTT KTQT phải cung cấp được những thông tin có chất lượng cho các nhà quản trị doanh nghiệp. Để đánh giá được thông tin có chất lượng hay không cần dựa vào các tiêu chí được trình bày trong Bảng 3.

#### ***Tiêu chuẩn 2 - Hệ thống cung cấp thông tin kịp thời***

Đây là tiêu chuẩn thể hiện dịch vụ cung cấp thông tin của hệ thống, hệ thống sẵn sàng đáp ứng nhu cầu thông tin bất cứ lúc nào người sử dụng cần. Có nghĩa là HTTT Kế toán quản trị phải cung cấp thông tin thường xuyên liên tục, vào bất kỳ thời điểm nào tùy thuộc yêu cầu của nhà quản lý, có thể là đột xuất, hằng ngày, hàng tuần hay hàng tháng.

Thực tế cho thấy, có những thông tin nếu cung cấp chậm thì doanh nghiệp có thể rơi vào thế bị động hoặc mất đi các cơ hội kinh doanh. Do vậy, việc tổ chức HTTT KTQT khoa học và hợp lý tại doanh nghiệp giúp cho việc tổ chức thu nhận, cung cấp thông tin kịp thời, nhanh chóng góp phần tạo ra những quyết định chỉ đạo kịp thời của các nhà quản trị.

#### ***Tiêu chuẩn 3 - Hệ thống đảm bảo bảo mật, an toàn***

Cũng giống như tiêu chuẩn cung cấp thông tin kịp thời, đây cũng là tiêu chuẩn thể hiện dịch vụ thông tin của HTTT Kế toán quản trị. Kế toán quản trị được hình thành do nhu cầu bí mật những thông tin nội bộ đối với những đối thủ cạnh tranh nên HTTT Kế toán quản trị phải đảm bảo thêm tiêu chuẩn đó là tính bảo mật và an toàn. Hiện nay, với sự bùng nổ mạnh mẽ của công nghệ thông tin, đa phần các doanh nghiệp đều ứng dụng chúng trong mọi công việc. Do đó, các thông tin có giá trị dễ dàng bị phân tán, xâm phạm. Thêm vào đó, các mối nguy cơ và hiểm họa đối với HTTT Kế toán

**Bảng 3:** Tiêu chí đánh giá sản phẩm có giá trị xác đáng

Số thứ tự	Tiêu chí	Giải thích
1	Chính xác	Thông tin được tính toán chính xác và trung thực các sự kiện hay nghiệp vụ, không sai sót từ dữ liệu tin cậy.
2	Đầy đủ	Thông tin không bị bỏ sót, đủ rộng và sâu cho mục tiêu đang thực hiện. Một sự bỏ sót có thể làm thông tin bị hiểu lầm hay sai lệch và do đó sẽ ảnh hưởng đến việc đưa ra quyết định.
3	Đáng tin cậy	Thông tin kế toán có thể kiểm chứng, khách quan và những người liên quan có thể tin tưởng sử dụng thông tin cho việc ra quyết định của mình.
4	Nhất quán	Thông tin đòi hỏi sự thống nhất giữa các kỳ báo cáo. Thông tin được thể hiện trong cùng một cách trình bày và phù hợp với dữ liệu trước đó. Nếu áp dụng chính sách kế toán mới, thì cần có những giải trình, thuyết minh để làm sáng tỏ.
5	Thích hợp	Thông tin hữu ích, phù hợp với mục tiêu thực hiện. Thông tin KTQT thích hợp giúp người sử dụng đưa ra các quyết định đúng đắn.
6	Súc tích	Thông tin được thể hiện cô đọng, rõ ràng giúp người sử dụng có thể hiểu nhanh chóng nắm bắt được chính xác, kịp thời nội dung của thông tin.

quản trị cũng xuất hiện từ nhiều yếu tố như là: vô tình, cố ý, thụ động, chủ động, từ phía người sử dụng, trong tổ chức HTTT Kế toán quản trị, chính sách bảo mật, an toàn HTTT... Vì những lý do trên dẫn đến vấn đề bảo mật thông tin ngày càng trở nên cấp thiết. Bảo mật, an toàn hệ thống không còn dừng lại ở mức nhu cầu bảo mật thông tin đơn thuần mà nay đòi hỏi thêm nhiều yêu cầu mới như an ninh máy chủ và trên mạng.

Tiêu chuẩn 4 - Hệ thống vận hành hiệu quả

Tiêu chuẩn này liên quan tới việc sử dụng các nguồn lực (con người, thiết bị, cơ sở hạ tầng, phần cứng, phần mềm...) trong quá trình thu thập, xử lý, tạo thông tin. Hiệu quả của HTTT KTQT là mức độ kết quả của HTTT KTQT này mang lại, được thể hiện bằng tiền và được xác định bằng cách so sánh các kết quả thu được từ HTTT KTQT với những chi phí đã bỏ ra để thực hiện nó.

Khi đánh giá hiệu quả kinh tế của HTTT KTQT, có thể sử dụng cách đánh giá trực tiếp bằng cách tính toán 2 chỉ tiêu chính sau đây:

*Chỉ tiêu 1: Giá trị hiện tại ròng NPV (Net Present value) của HTTT KTQT*

Giá trị hiện tại ròng NPV là số chênh lệch giữa giá trị hiện tại của dòng tiền kỳ vọng của việc đầu tư trừ đi chi phí đầu tư ban đầu. NPV thể hiện giá trị tăng thêm của khoản đầu tư có tính đến yếu tố giá trị thời gian của tiền tệ. NPV được xác định bằng công thức sau:

$$NPV = \sum_{i=1}^n \frac{C_i - P_i}{(1+r)^i}$$

Trong đó:

- $C_i$  Chi phí đầu tư năm thứ  $i$
- $P_i$  Lợi ích thu được năm thứ  $i$
- $r_i$  Tỷ lệ chiết khấu

Nếu  $NPV > 0$ : Lợi ích thu được lớn hơn chi phí đầu tư ban đầu

Nếu  $NPV = 0$ : Lợi ích thu được bằng chi phí đầu tư ban đầu

Nếu  $NPV < 0$ : Lợi ích thu được nhỏ hơn chi phí đầu tư ban đầu

*Chỉ tiêu 2: Chỉ số doanh lợi PI (Profitability Index) của HTTT KTQT*

Chỉ số PI là chỉ số phản ánh khả năng sinh lợi của việc đầu tư. PI cho biết một đồng vốn đầu tư bỏ ra sẽ tạo ra bao nhiêu đồng thu nhập. PT được tính bằng công thức sau:

$$PI = \frac{\sum_{i=1}^n \frac{P_i}{(1+r)^i}}{\sum_{i=1}^n \frac{C_i}{(1+r)^i}}$$

Trong đó:

- C<sub>i</sub> Chi phí đầu tư năm thứ i
- P<sub>i</sub> Lợi ích thu được năm thứ i
- r Tỷ lệ chiết khấu

Nếu PI > 1: một đồng chi phí đầu tư cho HTTT KTQT thu được nhiều đồng lợi nhuận hơn, nên việc đầu tư này có hiệu quả.

Nếu PI < 1: một đồng vốn đầu tư cho HTTT KTQT thu được ít đồng lợi nhuận hơn, nên việc đầu tư này là không hiệu quả.

Trên đây là bốn tiêu chuẩn giúp đánh giá HTTT KTQT trong các doanh nghiệp nói chung, tuy nhiên tùy từng loại hình doanh nghiệp, tùy từng quan điểm của các nhà quản trị có thể thứ tự các tiêu chuẩn sẽ thay đổi.

**4. Kết luận**

Bằng phương pháp tổng quan tài liệu, bài viết đã tóm lược được bản chất của hệ thống thông tin kế toán quản trị trong doanh nghiệp, đồng thời tổng kết các tiêu chuẩn đánh giá HTTT KTQT hiện nay. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất bốn tiêu chuẩn nhằm đánh giá HTTT KTQT trong doanh nghiệp. Hy vọng rằng, Bài viết này sẽ đóng góp trong việc tổ chức hệ thống thông tin kế toán quản trị trong doanh nghiệp đạt chất lượng giúp ích cho quá trình ra quyết định của các nhà quản trị doanh nghiệp. ♦

**Tài liệu tham khảo:**

1. Bộ tài chính (2002), *Hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam*
2. Nguyễn Bích Liên ( 2011), *Hệ thống hoạch*

*định nguồn lực doanh nghiệp và chất lượng thông tin kế toán*, Tạp chí Ngân hàng, số 21, 11/2011

3. Phạm Văn Dược &Trần Văn Tùng (2011), *Kế toán quản trị*, NXB Lao động

4. Lesi Hertati and Wahyudin Zarkasyi, 2015. *Effect of competence user information system, the quality of accounting information systems management and implications insatisfaction user information system*, European Journal of Accounting, Auditing and Finance Research, Vol 3, No.2, pp35-60, December 2015.

5. D.Lalithia Rani, Fisum Kidane (2012), *Characteristics and important quality factors of management accounting information system* RIJBFA, Volume1, Issue7 (July2012), ISSN: 2277-100X

6. Widia Astuty (2015), *An Analysis of the Effects on Application of Management Accounting Information Systems and Quality Management Accounting Information*, Information Management and Business Review Vol. 7, No. 3, pp. 80-92, June 2015 (ISSN 2220-3796)

7. Peter Atrill and Eddie McLaney (2009), *Management Accounting for Decision Makers*, 6th ed., Pearson Education Limited, England

**Summary**

In a severely competitive market as today, enterprises have to face many challenges for survival and development. The management accounting information system seems an effective source of information to business managers so that they can make prompt and sound decisions in business towards faster growth. However, not all management accounting information systems are helpful to businesses. Therefore, the evaluation of whether an accounting information system is good or not should be based on criteria. This article analyses the criteria for evaluating management accounting information systems at present and suggests supplementing some additional criteria to help enhance the quality of the system in serve for management work.